

Cần Thơ, ngày 23 tháng 12 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Phục vụ công tác mua sắm vật tư y tế cho nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi Sóc Trăng năm 2025 lần 2

Kính gửi: Quý công ty/nhà cung ứng

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu; Luật 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 4/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Bệnh viện Sản – Nhi Sóc Trăng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá, làm cơ sở tổ chức mua sắm vật tư y tế cho nhà thuốc bệnh viện năm 2025 lần 2 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: **BỆNH VIỆN SẢN - NHI SÓC TRĂNG**
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ tên: Trần Trung Nhân.
 - Chức vụ: Nhân viên
 - Số điện thoại: 02993 825 232
 - Địa chỉ: khoa Dược - VTTBYT, Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng, địa chỉ: 645 Tôn Đức Thắng, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ.
 - Email: bvsnst.dvtyt@gmail.com (Quý Công ty/Nhà cung ứng/Đơn vị vui lòng gửi file PDF và Excel vào email này).

3. Hình thức tiếp nhận báo giá: Trực tiếp; Email

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ khi đăng tải thành công trên Website Bệnh viện đến 9 giờ 00 phút ngày 02/01/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 02/01/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục hàng hóa cần báo giá như sau:

STT	TÊN HÀNG HÓA	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Urgotul Flex 15x20cm	Gạc lưới Lipido-colloid (công nghệ TLC), lưới Polyester, Hydrocolloid và dầu Parefin, sáp dầu khoáng và các dẫn xuất Polymer, chuyên thay băng không đau 15x20cm	Hộp 10 miếng	Miếng	500
2	Urgo Durable 2cm x 6cm	- Lớp nền : Sợi vải đàn hồi 70% Viscose và 30% Polyamide - Keo kết dính nóng chảy: Kẽm Oxide, hỗn hợp SIS/SI, dầu khoáng trắng, Lanolin, Titanium dioxide, Kẽm dibutyl dithiocarbamate,... Độ nhớt 6,600 – 10,600 cP. - Lớp thấm hút : Lớp thấm hút: 75% Viscose, 25% Polypropylene/Polyethylene, khả năng thấm hút > 500% - Lớp chống dính : Polyethylene - Tổng số vi khuẩn hiếu khí - TAMC ≤ 100 cfu/g. - Tổng số men và nấm mốc - TYMC ≤ 10 cfu/g. - Chứng nhận MD 92825 - BSI.	Hộp 102 miếng	Miếng	1.200
3	Urgosterile 5cm x 7cm	- Lớp vải nền : Vải không dệt 50g/m², 50% viscose + 50% polyester. - Lớp keo : Keo kết dính nóng chảy 43 ± 3g/m² : Hydrocarbon resin, Styrene block copolymer, Dầu khoáng y tế, Chất chống oxy hóa - Lớp gạc thấm hút không dính, không phát xạ mạnh huỳnh quang màu xanh, pH trung tính, trọng lượng $200 \pm 10\%$ g/m²: Màng PE, Viscose + Polyester - Khả năng thấm hút : $\geq 680\%$ - Giấy lót phủ silicone 62 ± 5g/m² - Tiệt trùng bằng EO. - Chứng nhận Q5 095972 0010 - TUV	Hộp 50 miếng	Miếng	10.000
4	Urgoband 10cm x 4,5m	- Nền : sợi polyester, spandex và cotton, màu trắng, trọng lượng ≥ 90 g/m² - Kích thước : Khi chưa kéo giãn 180 – 220 cm, khi kéo giãn 450 - 465cm, khả năng co giãn $\geq 200\%$, - Kiểm tra vi sinh: Tổng số vi khuẩn hiếu khí - TAMC ≤ 100 cfu/g. Tổng số men và nấm mốc - TYMC ≤ 10 cfu/g. - Chứng nhận MD 92825 - BSI.	Thùng 30 cuộn	Cuộn	300
5	Urgocrepe 8cm x 4.5m	- Nền : 100% sợi cotton trắng. - Hỗn hợp keo nóng chảy : Zinc dibutyl dithiocarbamate, SIS copolymer, Zinc oxide, Lanolin stellux AIPF, Titanium dioxide, Styrenic Block Copolymers, dầu khoáng trắng. - Trọng lượng 133-147 g, độ co giãn $\geq 90\%$, chiều dài khi chưa kéo giãn 230 ± 20cm, khi kéo giãn 448.5 ± 20cm. Số sợi trên 10cm ≥ 160, độ	Hộp 1 cuộn	Cuộn	20

STT	TÊN HÀNG HÓA	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	SỐ LƯỢNG
		dày 0.84mm - 0.94mm - Trọng lượng khối phủ: 110 ± 10 g/m ² , lực dính 2-9 N/cm - Giấy lót silicon, cuộn lại được bọc trong màng. - Kiểm tra vi sinh: tổng số vi khuẩn hiếu khí - TAMC ≤ 100 cfu/g, tổng số nấm men và nấm mốc - TYMC ≤ 10 cfu/g. Theo Dược điển Châu Âu /ISO 11737-1 - Chứng nhận MD 92825 - BSI.			
6	Urgosyval 2.5cm x 5m	-Nền : Vải dệt từ cellulose acetate (Taffeta), số sợi 44x19.0 $\pm$ 0.5 sợi/cm, trọng lượng 80 $\pm$ 3 g/sqm. - Hỗn hợp keo nóng chảy: Zinc dibutyl dithiocarbamate, SIS copolymer, Zinc oxide, Lanolin stellux AIPF, Titanium dioxide, Styrenic Block Copolymers, dầu khoáng trắng. Độ nhớt 8.100-12.700 cP. Trọng lượng khối phủ: 55 $\pm$ 10 gsm, lực dính 1,8-5,5 N/cm - Dễ xé, không bị tưa vải khi xé, dính tốt, không bị sót keo khi tháo băng. - Kiểm tra đạt giới hạn vi sinh theo Dược điển Châu Âu / EN ISO 11737-1 - Chứng nhận MD 92825 - BSI , CE.	Hộp 1 cuộn	Miếng	200
7	Xịt keo ong Sa-kia	Keo ong, Chiết xuất gừng, Xuyên bối mẫu, Tỳ bà diệp, Cát cánh, Mơ muối, Mật ong, Menthol, Thymol và tá dược vừa đủ.	Hộp 1 chai 20ml	Hộp	6.000
8	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 50ml/cc	Bơm tiêm được làm bằng nhựa dùng trong y tế. Dung tích 50ml. Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, tiệt trùng, không độc tố, không chất gây sốt. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO hoặc cao hơn		Cái	1200
9	Bơm tiêm sử dụng 1 lần 5ml/cc	Bơm tiêm được làm bằng nhựa dùng trong y tế. Dung tích 5ml, cỡ kim 23Gx1 hoặc 25Gx1, có nắp đậy. Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, tiệt trùng, không độc tố, không chất gây sốt. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO hoặc cao hơn		Cái	12.000
10	Dây nối bơm tiêm điện	Chất liệu nhựa y tế. Không chứa latex. Không có chất phụ gia. Không sinh nhiệt/sốt trong quá trình truyền. Chiều dài dây : 75cm, thể tích chứa <1ml dây có		Sợi	100

NH
VH V
N-N
TRÁ

STT	TÊN HÀNG HÓA	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	SỐ LƯỢNG
		khả năng chịu áp suất tối thiểu 2 bar, chống gãy gậy, rò rỉ. Có đầu nối Luer khoá cái, đầu nối Luer khoá đực. Tiệt trùng			

Kính đề nghị các Công ty/Nhà cung ứng/Đơn vị có quan tâm và có khả năng cung cấp gửi báo giá (2 bản chính) theo mẫu tại Phụ lục đính kèm.

Rất mong nhận được sự giúp đỡ và hợp tác của Quý công ty/ Nhà cung cấp/ Đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, KD



GIÁM ĐỐC

BSCKII. Chung Tấn Định



Phụ lục

Tên công ty
Địa chỉ:
Số điện thoại liên hệ:
Email:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Sản - Nhi Sóc Trăng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Sản-Nhi Sóc Trăng, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá như sau:

1. Công ty chúng tôi báo giá các mặt hàng sau:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	SĐK hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất - Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã bao gồm VAT)	Thành tiền

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày 02 tháng 01 năm 2026 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm 20...

Đại diện hợp pháp của công ty
(ký và ghi rõ họ tên)